

<b>SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC KẠN</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: 03/QTr-VPĐK
	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: .../.../2020

## MỤC LỤC

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nông Thị Miên	Nguyễn Đình Lai	Nông Văn Kỳ
Chữ ký			
Chức vụ	Viên chức	Giám đốc Văn phòng ĐKDD	Giám đốc Sở TNMT

<b>SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC KẠN</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: 03/QTr-VPĐK
	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	<b>Lần ban hành: 01</b>
		Ngày ban hành: .../.../2020

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi

<b>SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC KẠN</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: 03/QTr-VPĐK
	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: .../.../2020

## 1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự, cách thức và thời gian giải quyết các bước công việc của TTHC gắn với trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận tham mưu giải quyết TTHC; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai và cung cấp dịch vụ công về đất đai trên địa bàn tỉnh

## 2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện dịch vụ hành chính công phù hợp với thẩm quyền giải quyết của cơ quan.

- Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả có trách nhiệm thực hiện quy trình này.

## 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Luật Đất đai năm 2013.

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai.

- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

- Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;

- Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Bản đồ địa chính;

- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số Điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ

- Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

- Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BTNMT ngày 07/8/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Thông tư quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ.

- Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn.

## 4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

<b>SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC KẠN</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: 03/QTr-VPĐK
	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	<b>Lần ban hành: 01</b>
		Ngày ban hành: .../.../2020

- UBND : Ủy ban nhân dân
- ISO: Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015
- TTPVHCC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn
- VPĐKĐĐ : Văn phòng Đăng ký đất đai
- CNVPĐKĐĐ: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai
- Phòng ĐK&CGCN: Phòng Đăng ký và Cấp giấy chứng nhận.

<b>SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC KẠN</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: 03/QTr-VPĐK
	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: .../.../2020

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

<b>5.1</b>	<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Không		
<b>5.2</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	a) Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Mẫu số 04a/ĐK	1	
	b) Văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc giao đất để quản lý (nếu có)		1
	c) Sơ đồ hoặc trích đo địa chính thửa đất, khu đất được giao quản lý (nếu có).		1
<b>5.3</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>		
	01 bộ		
<b>5.4</b>	<b>Thời gian xử lý</b>		
	Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính. <i>(Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện TTHC tăng thêm 10 ngày)</i>		
<b>5.5</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>		
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn đối với tổ chức; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện đối với hộ gia đình cá nhân		
<b>5.6</b>	<b>Lệ phí</b>		
	Không quy định.		

<b>SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC KẠN</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: 03/QTr-VPĐK
	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: .../.../2020

<b>5.7</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>				
<b>QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC</b>					
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian		Biểu mẫu/Kết quả
			Đối với các xã thuộc khu vực thành thị, nông thôn	Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	
<b>I</b>	<b>ĐỐI VỚI TỔ CHỨC</b>		<b>15 ngày làm việc</b>	<b>25 ngày làm việc</b>	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật hệ thống phần mềm một cửa điện tử, chuyển Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh giải quyết	Công chức, viên chức Bộ phận TTPVHCC	1/2	1/2	
Bước 2	Chuyển phòng Đăng ký và cấp giấy chứng nhận xử lý hồ sơ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2	1/2	
Bước 3	Lãnh đạo phòng phân công viên chức thụ lý	Lãnh đạo phòng	1/2	1/2	
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, xác định thực địa ( nếu cần) trường hợp đủ điều kiện thì xác nhận vào đơn. cập nhật hồ sơ địa chính, dự thảo thông báo kết quả gửi người quản lý sử dụng đất	Viên chức VPĐKĐĐ	11	21,5	
Bước 5	Ký thông báo kết quả	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2	01	



<b>SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC KẠN</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: 03/QTr-VPĐK
	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: .../.../2020

Bước c 6	Sao lưu, cập nhật hồ sơ địa chính, Chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho Bộ phận TTPVHCC	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày làm việc	01	
Bước c 7	Cập nhật tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử; thu phí, lệ phí (nếu có). Trả kết quả cho tổ chức;	Công chức, viên chức Bộ phận TTPVHCC			
<b>II</b>	<b>ĐỐI VỚI HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN</b>		<b>15 ngày làm việc</b>	<b>25 ngày làm việc</b>	
Bước c 1	Trường hợp nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì trong thời hạn không quá 3 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử, chuyển đến CNVPĐKĐĐ	Công chức Bộ phận Một cửa	1/2	1/2	
Bước c 2	Lãnh đạo Chi nhánh tiếp nhận, phân công và chuyển hồ sơ cho viên chức thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2	1/2	
Bước c 3	Thẩm định hồ sơ, xác minh thực địa, dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo chi nhánh xem xét giải quyết. Dự thảo văn bản gửi cơ quan quản lý tài sản gắn liền với đất. Sau khi có ý kiến của cơ	Viên chức CNVPĐKĐĐ	10	20	

<b>SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC KẠN</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: 03/QTr-VPĐK
	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	<b>Lần ban hành: 01</b>
		Ngày ban hành: .../.../2020

	quan quản lý tài sản thì dự thảo thông báo kết quả đăng ký đất đai				
Bước 4	Lãnh đạo kiểm tra, ký xác nhận	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01	01	
Bước 5	Sao lưu, cập nhật hồ sơ địa chính, Chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho Bộ phận Một cửa	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02	02	
Bước 6	Cập nhật tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử; thu phí, lệ phí (nếu có). Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức Bộ phận Một cửa	01	01	

## 6. BIỂU MẪU

<b>TT</b>	<b>Mã hiệu</b>	<b>Tên Biểu mẫu</b>	<b>File</b>
<b>1</b>	Mẫu số 02/ĐK	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả đăng ký cấp giấy chứng nhận	 Mẫu số 02ĐK.doc
<b>2</b>	Mẫu số 04a/ĐK	Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	 Mẫu số 04aĐK.doc

## 7. HỒ SƠ CẦN LƯU

<b>TT</b>	<b>Hồ sơ lưu</b>
<b>1</b>	<b>Lưu tại VPĐKĐĐ</b>
	Hồ sơ của tổ chức
<b>2</b>	<b>Lưu tại Chi nhánh VPĐKĐĐ</b>



<b>SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC KẠN</b>	<b>QUY TRÌNH</b>  Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Mã hiệu: 03/QTr-VPĐK
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: .../.../2020

	Hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân
Hồ sơ được lưu trữ lâu dài	